

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 157/ BKHCN-TĐC

Hà Nội, ngày 01 tháng 4 năm 2016

V/v đóng góp ý kiến đối với dự thảo Nghị định về hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường

UBND. TỈNH KHÁNH HÒA	
ĐẾN	Số: 1021
	Ngày: 13/4
Chuyển.....	

Kính gửi: UBND tỉnh Khánh Hòa

Thực hiện nhiệm vụ được giao tại Luật Đầu tư năm 2014, Nghị quyết số 19/NQ - CP ngày 12 tháng 3 năm 2015 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu tiếp tục cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia hai năm 2015 - 2016, thời gian qua, Bộ Khoa học và Công nghệ đã chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng hồ sơ Dự thảo Nghị định về hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường (dự thảo Nghị định và dự thảo Tờ trình kèm theo).


Để tiếp tục hoàn thiện dự thảo, trình Chính phủ ban hành theo trình tự, thủ tục quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Khoa học và Công nghệ kính đề nghị Quý Cơ quan nghiên cứu, đóng góp ý kiến cho hồ sơ dự thảo Nghị định.

Văn bản đóng góp ý kiến, đề nghị Quý Cơ quan gửi về Bộ Khoa học và Công nghệ (qua Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng, số 8 Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, Hà Nội. Điện thoại: 04.37911632 - Fax: 04.37911631- Email: bandoluong@tcvn.gov.vn) trước ngày 15/4/2016.

Trân trọng cảm ơn sự phối hợp công tác của Quý Cơ quan./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- VPCP (để ph/h);
- Vụ PC;
- Lưu VT, TĐC.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Trần Việt Thanh



Số: /TTr-BKHCN

Hà Nội, ngày tháng năm 2016

Dự thảo**TỜ TRÌNH**

Về việc ban hành Nghị định về hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường

Kính gửi: Chính phủ

Thực hiện nhiệm vụ được giao tại Luật Đầu tư năm 2014, Nghị quyết số 19/NQ - CP ngày 12 tháng 3 năm 2015 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu tiếp tục cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia hai năm 2015 - 2016, thời gian qua, Bộ Khoa học và Công nghệ đã chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng Dự thảo Nghị định về hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường. Bộ Khoa học và Công nghệ kính trình Chính phủ Dự thảo Nghị định này như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ ĐỊNH

Theo quy định của Luật Đo lường số 14/2011/QH12, hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường là hoạt động đo lường. Tổ chức tham gia thực hiện các hoạt động này phải đáp ứng các điều kiện quy định tại Điều 25 của Luật Đo lường và các quy định chi tiết tại Thông tư số 24/2013/TT-BKHCN ngày 30/9/2013 của Bộ Khoa học và Công nghệ (viết tắt là Thông tư số 24).

Thời gian qua, quy định về hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm tại Luật Đo lường và Thông tư số 24 đã được triển khai thi hành có hiệu quả trong thực tế, cơ bản đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước về đo lường. Có thể nêu một số kết quả chính đã đạt được như sau:

- Đã tăng cường xã hội hóa, phát triển hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm (năm 2011, cả nước có 290 tổ chức được công nhận khả năng kiểm định phương tiện đo; đến cuối năm 2015, số lượng tổ chức kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm đã tăng lên đến 320; 30 tổ chức tăng thêm đều là doanh nghiệp).

- Tăng cường quản lý nhà nước về đo lường thông qua việc số lượng các

phương tiện đo nhóm 2 (phương tiện đo bắt buộc phải được kiểm định theo quy định) được kiểm định tăng lên đến 75% (trên tổng số 32 triệu chiếc)¹;

- Đã khắc phục được tình trạng “vừa đá bóng vừa thổi còi” thông qua việc tách bạch về tổ chức và hoạt động của các đơn vị cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm với đơn vị kinh doanh hàng hóa, dịch vụ có liên quan (trước đây nhiều đơn vị vừa kinh doanh điện năng, kinh doanh nước sạch, kinh doanh xăng dầu...vừa tham gia kiểm định, hiệu chuẩn các phương tiện đo để kinh doanh các mặt hàng này, không bảo đảm tính độc lập, khách quan);

- Đáp ứng tốt hơn nhu cầu của tổ chức, cá nhân về kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm các chuẩn đo lường, phương tiện đo dùng trong nghiên cứu khoa học, điều khiển quá trình công nghệ (phương tiện đo nhóm 1) để nâng cao năng suất, chất lượng, tiết kiệm nguyên liệu, giảm giá thành sản phẩm, hàng hóa. Số lượng các phương tiện đo nhóm 1 được kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm tăng dần hàng năm.

Tuy nhiên, ngày 26 tháng 11 năm 2014 Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 đã được Quốc hội nhiệm kỳ khóa XIII thông qua.

Theo quy định tại Điều 7 và Phụ lục 4 của Luật Đầu tư, hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường thuộc danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện. Bộ, cơ quan ngang Bộ không được ban hành điều kiện kinh doanh. Theo quy định tại Khoản 3 Điều 74 “Điều khoản chuyển tiếp” của Luật Đầu tư thì điều kiện hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường tại Thông tư 24 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ sẽ hết hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2016. Đồng thời theo quy định tại Khoản 4 Điều 68 “Trách nhiệm quản lý nhà nước về đầu tư” của Luật Đầu tư, Bộ Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm trình Chính phủ ban hành điều kiện đầu tư kinh doanh dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường.

Thêm vào đó, ngày 22/6/2015, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 đã được Quốc hội Khóa 13 thông qua. Theo Khoản 4 Điều 14 của Luật này, quy định thủ tục hành chính trong Thông tư của Bộ trưởng là hành vi bị nghiêm cấm.

Khi Chính phủ ban hành điều kiện đầu tư kinh doanh dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường, Thông tư 24 sẽ phải

¹ Tại Báo cáo tổng kết thi hành pháp luật về đo lường trong Hồ sơ dự án Luật Đo lường trình Quốc hội xem xét, thông qua năm 2011, Bộ Khoa học và Công nghệ đã báo cáo chỉ tổ chức thực hiện kiểm định được khoảng 60% -70% tổng số các phương tiện đo phải kiểm định theo quy định (khoảng 28 triệu chiếc).

sửa đổi, bổ sung (vì có nhiều quy định khác trong Thông tư dẫn chiếu đến văn bản của Chính phủ quy định các điều kiện đầu tư kinh doanh này). Mặt khác, tổng kết đánh giá thực trạng thi hành pháp luật về kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường theo quy định của pháp luật về đo lường thời gian qua cũng cho thấy còn một số hạn chế, tồn tại cần được bổ sung, quy định trong dự thảo Nghị định trình Chính phủ lần này. Cụ thể như sau:

- Khái niệm về phương tiện đo chưa rõ ràng, chưa bao quát được các loại phương tiện, thiết bị có chức năng đo dẫn đến tình trạng các phương tiện, thiết bị này không được kiểm soát về đo lường và kết quả phép đo sai lệch (ví dụ: nhiều trang thiết bị y tế, phương tiện, thiết bị quan trắc môi trường có chức năng đo nhưng không được hiểu là phương tiện đo và không được kiểm soát theo quy định của Luật Đo lường dẫn đến việc không bảo đảm độ chính xác của các phương tiện, thiết bị này. Vì vậy có tình trạng khá phổ biến là: Kết quả đo các thông số sinh hóa y học của người bệnh ở các bệnh viện, phòng khám khác nhau là rất khác nhau; kết quả đo thông số quan trắc môi trường tại cùng một địa điểm, cùng thời gian của các đơn vị quan trắc môi trường khác nhau có sự sai lệch lớn...)

- Việc kiểm soát quá trình tự xây dựng, ban hành và công bố áp dụng các quy trình kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm tại các tổ chức đã đăng ký cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử như quy định tại Thông tư số 24 là chưa chặt chẽ, không bảo đảm duy trì chất lượng của hoạt động dịch vụ này (nhiều quy trình quá đơn giản, không phù hợp với quy định của cơ quan nhà nước, các tiêu chuẩn quốc tế, khu vực...).

- Có sự cạnh tranh không lành mạnh trong hoạt động cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm giữa các tổ chức cung cấp dịch vụ này; việc chấp hành quy định về giá dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm (tại Điều 26 của Luật Đo lường) chưa tốt;

- Công tác thanh tra, kiểm tra đối với hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm thời gian qua chưa thực sự hiệu quả; Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng các địa phương chưa được giao chức năng thanh tra chuyên ngành về đo lường.

Vì vậy, việc xây dựng, trình Chính phủ ban hành Nghị định về quản lý hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường để đáp ứng kịp thời yêu cầu quản lý nhà nước về đo lường và phù hợp với pháp luật về đầu tư kinh doanh, pháp luật về đo lường là hết sức cần thiết.

II. MỤC TIÊU, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

Dự thảo Nghị định được xây dựng theo mục tiêu và quan điểm cơ bản sau

dây:

1. Bám sát yêu cầu của Luật Đo lường, Luật Đầu tư và Nghị quyết số 19/NQ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ đã giao Bộ Khoa học và Công nghệ xây dựng, trình Chính phủ ban hành quy định về hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường trong đó có điều kiện hoạt động của tổ chức cung cấp dịch vụ này.

2. Bảo đảm quyền tự do kinh doanh, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường.

3. Đẩy mạnh xã hội hóa và phát triển hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm đáp ứng nhu cầu về đo lường của doanh nghiệp, người dân; bảo đảm tính chính xác, thống nhất về đo lường của chuẩn đo lường, phương tiện đo, kết quả đo; góp phần bảo vệ quyền lợi của người tiêu dùng, bảo đảm an toàn, bảo vệ sức khỏe cộng đồng, bảo vệ môi trường.

4. Củng cố, tăng cường quản lý nhà nước đối với hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm; tiếp tục sử dụng những quy định pháp luật về hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm đã được thực tế kiểm nghiệm là phù hợp và khả thi đồng thời bổ sung các quy định khác để khắc phục những hạn chế, tồn tại nhằm đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước đối với hoạt động này.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

Bộ Khoa học và Công nghệ đã thành lập Ban soạn thảo và tổ biên tập của Nghị định với sự tham gia là đại diện các bộ, ngành liên quan, đồng thời phối hợp tích cực với Văn phòng Chính phủ, Bộ Tư pháp và các cơ quan, tổ chức liên quan rà soát nội dung của Luật Đầu tư, Luật Đo lường, Thông tư số 24 và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan để xây dựng Dự thảo Nghị định về kinh doanh dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường.

Bộ Khoa học và Công nghệ đã tổ chức một số hội thảo để xin ý kiến các cơ quan quản lý nhà nước ở Trung ương và địa phương, các đơn vị sự nghiệp, tổ chức kinh tế đã tham gia hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm thời gian qua, nhà khoa học, chuyên gia độc lập góp ý cho Dự thảo Nghị định.

Dự thảo Nghị định đã được gửi lấy ý kiến của các nhà khoa học, các chuyên gia pháp luật, đại diện các cơ quan nhà nước, các tổ chức xã hội, nghề nghiệp, các doanh nghiệp và cá nhân liên quan đồng thời đã đăng tải trên Công thông tin điện tử: <http://www.most.gov.vn/> của Bộ Khoa học và Công nghệ và Cổng thông tin điện tử của Chính phủ.

Tiếp thu các ý kiến góp ý của các thành viên Ban soạn thảo, Tổ biên tập tại các phiên họp; ý kiến góp ý của các Bộ, ngành có liên quan và các địa phương, các doanh nghiệp, các tổ chức, cá nhân, Bộ Khoa học và Công nghệ đã nghiên cứu, tiếp thu và hoàn chỉnh dự thảo Nghị định; dự thảo Nghị định đã được nghiên cứu tiếp thu, hoàn thiện theo các ý kiến thẩm định tại Văn bản số ngày tháng năm 2016 của Bộ Tư pháp.

Quá trình xây dựng hồ sơ dự thảo Nghị định đã tuân thủ đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Bộ Khoa học và Công nghệ kính trình Chính phủ dự thảo Nghị định với các nội dung như sau:

IV. BỐ CỤC, NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

1. Tên của dự thảo Nghị định đề nghị là “Nghị định về hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường” để bảo đảm phù hợp với quy định của Luật Đo lường đồng thời đáp ứng yêu cầu của Luật Đầu tư và Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (trong Nghị định sẽ quy định cụ thể: Điều kiện hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường; các thủ tục hành chính liên quan).

2. Dự thảo Nghị định gồm 5 Chương, 21 điều và 01 Phụ lục.

Chương I. QUY ĐỊNH CHUNG

Chương này gồm 5 điều (từ Điều 1 đến Điều 5), quy định những vấn đề có tính nguyên tắc, chi phối toàn bộ nội dung Dự thảo Nghị định gồm: phạm vi điều chỉnh; đối tượng áp dụng; giải thích từ ngữ; nguyên tắc hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm; nguyên tắc quản lý hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm.

Tại Điều 3 “Giải thích từ ngữ” đã bổ sung, làm rõ khái niệm “phương tiện đo” để bao quát toàn bộ các phương tiện, thiết bị có chức năng đo nhằm bảo đảm phù hợp với thực tế quản lý đo lường tại Việt nam và hài hòa với thông lệ quốc tế.

Chương II. ĐĂNG KÝ CUNG CẤP DỊCH VỤ KIỂM ĐỊNH, HIỆU CHUẨN, THỬ NGHIỆM

Chương này gồm 03 Điều (từ Điều 6 đến Điều 8) gồm quy định chi tiết về điều kiện cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm; trình tự, thủ tục đăng ký cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm; điều chỉnh nội dung, đính chỉ, hủy bỏ hiệu lực của giấy chứng nhận đăng ký.

Điều 6 quy định điều kiện cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường. Trong đó, so với các quy định tại Thông tư 24, đã bổ sung, quy định cụ thể về việc phải thẩm định các quy trình kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm do tổ chức cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu

chuẩn, thử nghiệm tự xây dựng và ban hành để khắc phục được hạn chế, tồn tại về việc này thời gian qua.

Điều 7 quy định chi tiết trình tự, thủ tục đăng ký cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm.

Điều 8 quy định chi tiết về điều chỉnh nội dung, đình chỉ, hủy bỏ hiệu lực của giấy chứng nhận đăng ký.

Chương III. CHỈ ĐỊNH THỰC HIỆN HOẠT ĐỘNG KIỂM ĐỊNH, HIỆU CHUẨN, THỬ NGHIỆM

Chương này gồm 6 Điều (từ Điều 9 đến Điều 14) được chia thành 2 mục.

a) Mục 1 “Điều kiện, trình tự, thủ tục chỉ định thực hiện hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm” gồm 2 Điều (Điều 9 và Điều 10).

Tại Điều 9 quy định cụ thể về điều kiện chỉ định, hồ sơ đề nghị chỉ định.

b) Mục 2 gồm 4 Điều (Từ Điều 11 đến Điều 14) quy định cụ thể về: cấp đổi, cấp lại thẻ kiểm định viên đo lường (Điều 11); điều chỉnh nội dung của quyết định chỉ định, quyết định chứng nhận chuẩn đo lường, chứng nhận, cấp thẻ kiểm định viên đo lường (Điều 12); đình chỉ hiệu lực của quyết định chỉ định, quyết định chứng nhận chuẩn đo lường, chứng nhận, cấp thẻ kiểm định viên đo lường (Điều 13); hủy bỏ hiệu lực của quyết định chỉ định, quyết định chứng nhận chuẩn đo lường, chứng nhận, cấp thẻ kiểm định viên đo lường (Điều 14).

Chương IV. TRÁCH NHIỆM CỦA TỔ CHỨC, CÁ NHÂN TRONG HOẠT ĐỘNG KIỂM ĐỊNH, HIỆU CHUẨN, THỬ NGHIỆM

Chương này gồm 04 Điều (từ Điều 15 đến Điều 18) quy định về: Trách nhiệm của tổ chức cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm; trách nhiệm của tổ chức kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm được chỉ định; trách nhiệm của nhân viên kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm; quyền và trách nhiệm của tổ chức, cá nhân sử dụng dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm.

Chương V. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Chương này gồm 03 Điều (từ Điều 19 đến Điều 21) quy định về: Hiệu lực thi hành; điều khoản chuyển tiếp; tổ chức thực hiện.

Phụ lục kèm theo dự thảo Nghị định bao gồm 10 mẫu biểu.

VI. MỘT SỐ VẤN ĐỀ CÒN CÓ Ý KIẾN KHÁC NHAU

....

VII. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

Dự thảo Nghị định đã được xây dựng theo quy định của Luật Đo lường, Luật Đầu tư và các quy định khác của pháp luật có liên quan. Hồ sơ Dự thảo Nghị định (kèm theo Tờ trình này) đã được xây dựng theo đúng quy định của

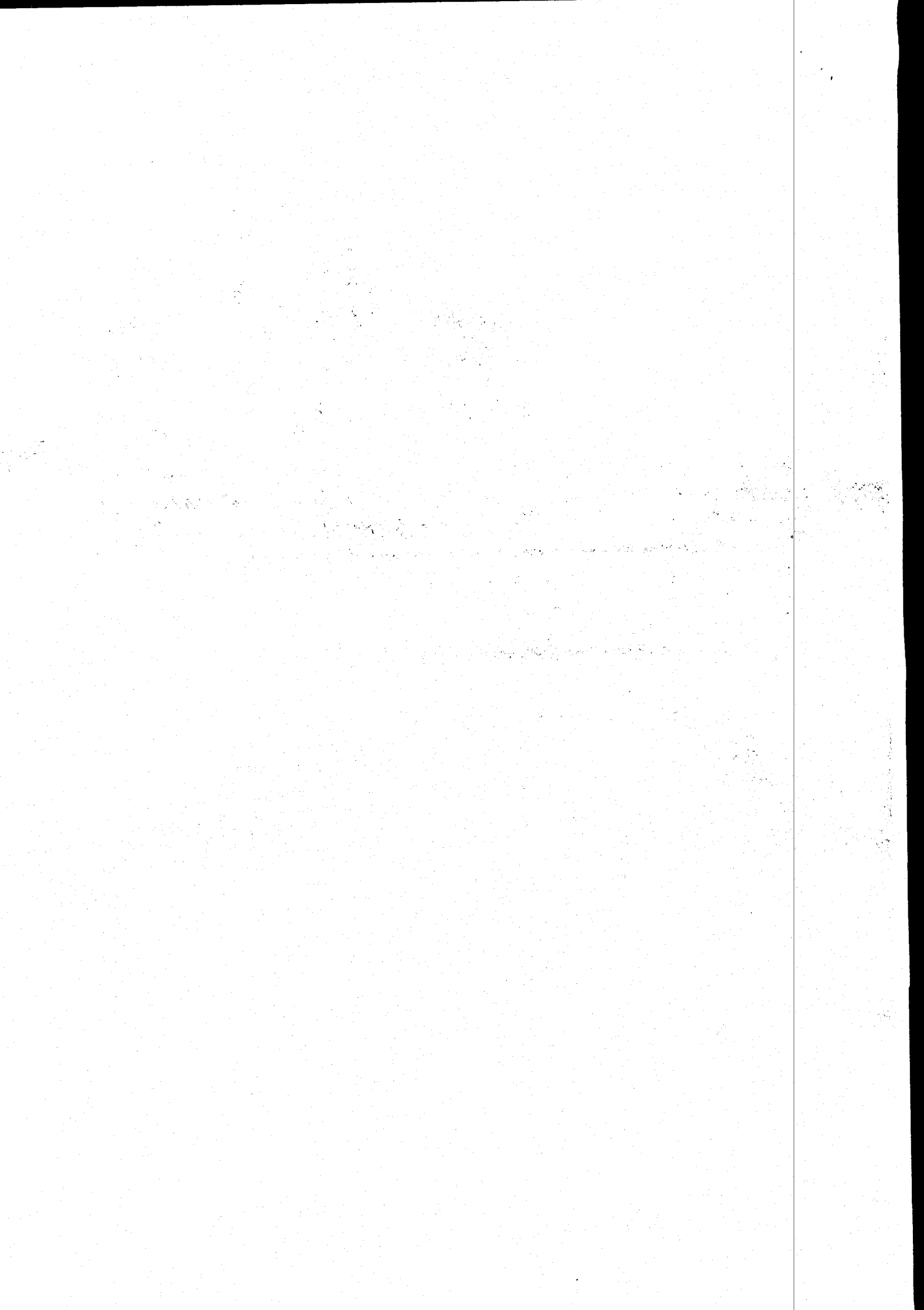
pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật hiện hành.

Bộ Khoa học và Công nghệ kính trình Chính phủ xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Bộ Tư pháp;
- Lưu: VT, PC.

BỘ TRƯỞNG



Số: /TTr-BKHCN

Hà Nội, ngày tháng năm 2016

Dự thảo**TỜ TRÌNH**

Về việc ban hành Nghị định về hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường

Kính gửi: Chính phủ

Thực hiện nhiệm vụ được giao tại Luật Đầu tư năm 2014, Nghị quyết số 19/NQ - CP ngày 12 tháng 3 năm 2015 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu tiếp tục cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia hai năm 2015 - 2016, thời gian qua, Bộ Khoa học và Công nghệ đã chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng Dự thảo Nghị định về hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường. Bộ Khoa học và Công nghệ kính trình Chính phủ Dự thảo Nghị định này như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ ĐỊNH

Theo quy định của Luật Đo lường số 14/2011/QH12, hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường là hoạt động đo lường. Tổ chức tham gia thực hiện các hoạt động này phải đáp ứng các điều kiện quy định tại Điều 25 của Luật Đo lường và các quy định chi tiết tại Thông tư số 24/2013/TT-BKHCN ngày 30/9/2013 của Bộ Khoa học và Công nghệ (viết tắt là Thông tư số 24).

Thời gian qua, quy định về hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm tại Luật Đo lường và Thông tư số 24 đã được triển khai thi hành có hiệu quả trong thực tế, cơ bản đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước về đo lường. Có thể nêu một số kết quả chính đã đạt được như sau:

- Đã tăng cường xã hội hóa, phát triển hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm (năm 2011, cả nước có 290 tổ chức được công nhận khả năng kiểm định phương tiện đo; đến cuối năm 2015, số lượng tổ chức kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm đã tăng lên đến 320; 30 tổ chức tăng thêm đều là doanh nghiệp).

- Tăng cường quản lý nhà nước về đo lường thông qua việc số lượng các

phương tiện đo nhóm 2 (phương tiện đo bắt buộc phải được kiểm định theo quy định) được kiểm định tăng lên đến 75% (trên tổng số 32 triệu chiếc)¹;

- Đã khắc phục được tình trạng “vừa đá bóng vừa thổi còi” thông qua việc tách bạch về tổ chức và hoạt động của các đơn vị cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm với đơn vị kinh doanh hàng hóa, dịch vụ có liên quan (trước đây nhiều đơn vị vừa kinh doanh điện năng, kinh doanh nước sạch, kinh doanh xăng dầu...vừa tham gia kiểm định, hiệu chuẩn các phương tiện đo để kinh doanh các mặt hàng này, không bảo đảm tính độc lập, khách quan);

- Đáp ứng tốt hơn nhu cầu của tổ chức, cá nhân về kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm các chuẩn đo lường, phương tiện đo dùng trong nghiên cứu khoa học, điều khiển quá trình công nghệ (phương tiện đo nhóm 1) để nâng cao năng suất, chất lượng, tiết kiệm nguyên liệu, giảm giá thành sản phẩm, hàng hóa. Số lượng các phương tiện đo nhóm 1 được kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm tăng dần hàng năm.

Tuy nhiên, ngày 26 tháng 11 năm 2014 Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 đã được Quốc hội nhiệm kỳ khóa XIII thông qua.

Theo quy định tại Điều 7 và Phụ lục 4 của Luật Đầu tư, hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường thuộc danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện. Bộ, cơ quan ngang Bộ không được ban hành điều kiện kinh doanh. Theo quy định tại Khoản 3 Điều 74 “Điều khoản chuyên tiếp” của Luật Đầu tư thì điều kiện hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường tại Thông tư 24 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ sẽ hết hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2016. Đồng thời theo quy định tại Khoản 4 Điều 68 “Trách nhiệm quản lý nhà nước về đầu tư” của Luật Đầu tư, Bộ Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm trình Chính phủ ban hành điều kiện đầu tư kinh doanh dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường.

Thêm vào đó, ngày 22/6/2015, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 đã được Quốc hội Khóa 13 thông qua. Theo Khoản 4 Điều 14 của Luật này, quy định thủ tục hành chính trong Thông tư của Bộ trưởng là hành vi bị nghiêm cấm.

Khi Chính phủ ban hành điều kiện đầu tư kinh doanh dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường, Thông tư 24 sẽ phải

¹ Tại Báo cáo tổng kết thi hành pháp luật về đo lường trong Hồ sơ dự án Luật Đo lường trình Quốc hội xem xét, thông qua năm 2011, Bộ Khoa học và Công nghệ đã báo cáo chỉ tổ chức thực hiện kiểm định được khoảng 60% -70% tổng số các phương tiện đo phải kiểm định theo quy định (khoảng 28 triệu chiếc).

sửa đổi, bổ sung (vì có nhiều quy định khác trong Thông tư dẫn chiếu đến văn bản của Chính phủ quy định các điều kiện đầu tư kinh doanh này). Mặt khác, tổng kết đánh giá thực trạng thi hành pháp luật về kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường theo quy định của pháp luật về đo lường thời gian qua cũng cho thấy còn một số hạn chế, tồn tại cần được bổ sung, quy định trong dự thảo Nghị định trình Chính phủ lần này. Cụ thể như sau:

- Khái niệm về phương tiện đo chưa rõ ràng, chưa bao quát được các loại phương tiện, thiết bị có chức năng đo dẫn đến tình trạng các phương tiện, thiết bị này không được kiểm soát về đo lường và kết quả phép đo sai lệch (ví dụ: nhiều trang thiết bị y tế, phương tiện, thiết bị quan trắc môi trường có chức năng đo nhưng không được hiểu là phương tiện đo và không được kiểm soát theo quy định của Luật Đo lường dẫn đến việc không bảo đảm độ chính xác của các phương tiện, thiết bị này. Vì vậy có tình trạng khá phổ biến là: Kết quả đo các thông số sinh hóa y học của người bệnh ở các bệnh viện, phòng khám khác nhau là rất khác nhau; kết quả đo thông số quan trắc môi trường tại cùng một địa điểm, cùng thời gian của các đơn vị quan trắc môi trường khác nhau có sự sai lệch lớn...)

- Việc kiểm soát quá trình tự xây dựng, ban hành và công bố áp dụng các quy trình kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm tại các tổ chức đã đăng ký cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử như quy định tại Thông tư số 24 là chưa chặt chẽ, không bảo đảm duy trì chất lượng của hoạt động dịch vụ này (nhiều quy trình quá đơn giản, không phù hợp với quy định của cơ quan nhà nước, các tiêu chuẩn quốc tế, khu vực...).

- Có sự cạnh tranh không lành mạnh trong hoạt động cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm giữa các tổ chức cung cấp dịch vụ này; việc chấp hành quy định về giá dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm (tại Điều 26 của Luật Đo lường) chưa tốt;

- Công tác thanh tra, kiểm tra đối với hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm thời gian qua chưa thực sự hiệu quả; Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng các địa phương chưa được giao chức năng thanh tra chuyên ngành về đo lường.

Vì vậy, việc xây dựng, trình Chính phủ ban hành Nghị định về quản lý hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường để đáp ứng kịp thời yêu cầu quản lý nhà nước về đo lường và phù hợp với pháp luật về đầu tư kinh doanh, pháp luật về đo lường là hết sức cần thiết.

II. MỤC TIÊU, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

Dự thảo Nghị định được xây dựng theo mục tiêu và quan điểm cơ bản sau